

HOSE 21/09/2015

VNINDEX 572.12 5.87 1.04%

KLGD 109,412,321 CP

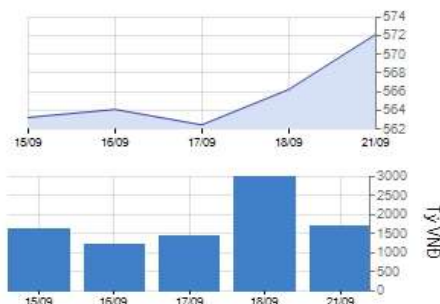
GTGD 1,709.87 Tỷ

GTR NDTNN - 27.86 Tỷ

CP Tăng giá 134 CP

CP Giảm giá 74 CP

CP Đứng giá 96 CP



HNX 21/9/2015

HNXINDEX 78.07 0.32 0.41%

KLGD 32,407,918 CP

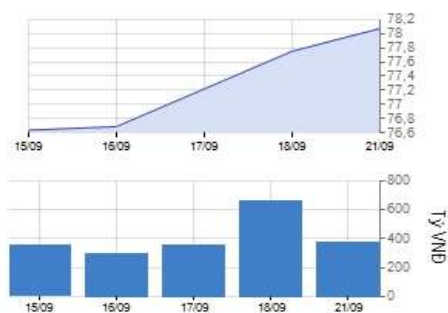
GTGD 368.37 Tỷ

GTR NDTNN - 4.00 Tỷ

CP Tăng giá 97 CP

CP Giảm giá 83 CP

CP Đứng giá 199 CP



VN30 & HNX30 INDEX

VN30 590.46 7.73 1.33%

HNX30 145.76 1.27 0.88%

Tâm điểm

▶ Các cổ phiếu vốn hóa lớn giúp chỉ số tiếp tục đà tăng

▶ Khối ngoại bán ròng gần 32 tỷ đồng trên cả 2 sàn

▶ Phân tích kỹ thuật

▶ Nhận định thị trường

▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE

▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp

▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

Thị trường / Ngành

Theo thị trường

	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
HOSE	1,079,005	12.4	2.4	18.4%	9.2%
HNX	143,791	10.2	1.8	11.2%	4.3%
Toàn bộ thị trường	1,222,796	12.5	2.4	18.0%	8.7%

Theo ngành

	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Nhựa, cao su & sợi	6,880	9.3	0.9	9.2%	5.6%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược & Thép và sản phẩm thép	31,595	7.1	1.3	17.7%	9.6%
Khai khoáng	33,126	9.2	1.4	19.1%	9.5%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	12,008	88.6	6.5	-5.8%	-4.5%
Xây dựng	26,700	8.2	1.5	18.9%	9.1%
Máy công nghiệp	38,352	12.0	1.6	4.6%	2.9%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	8,337	7.2	1.2	16.5%	10.7%
Lốp xe	11,615	8.2	1.5	19.2%	14.0%
Nuôi trồng nông & hải sản	7,789	10.6	2.4	23.1%	10.4%
Nuôi trồng nông & hải sản	15,548	8.0	1.3	16.7%	7.6%
Thực phẩm	188,174	20.2	4.2	22.1%	15.7%
Dược phẩm	14,081	10.7	2.2	20.8%	13.9%
Phần mềm	17,971	10.5	2.1	21.2%	8.1%
Sản xuất & phân phối điện	29,728	7.1	1.4	21.4%	10.2%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	125,344	8.8	3.0	36.3%	25.0%
Bảo hiểm nhân thọ	25,177	20.3	2.0	10.3%	2.4%
Môi giới chứng khoán	26,124	13.7	1.4	10.0%	6.0%
Ngân hàng	339,832	15.3	1.8	11.0%	0.8%
Bất động sản	161,310	16.3	2.3	12.6%	3.6%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	30,682	6.9	1.3	20.3%	8.5%

Thống kê thị trường

▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường

▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường

▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

VietinBankSc

306 Ba Trieu

Hai Ba Trung

Hanoi

Vietnam

Tel: (844) 3974 7952

Fax: (844) 3974 1760

www.vietinbanksc.com.vn

Nhận định:

- Chỉ số tăng điểm tích cực nhờ sự hỗ trợ từ của nhóm cổ phiếu bảo hiểm, bất động sản và ngân hàng
- Cổ phiếu ngân hàng phục hồi tích cực nhờ nỗ lực của BID sau 3 phiên giảm liên tục
- Khối ngoại giao dịch kém sôi động, bán ròng trên cả 2 sàn
- Thanh khoản trên cả 2 sàn sụt giảm mạnh do thiếu lực cầu từ khối ngoại sau đợt tái cơ cấu của quỹ ETF kết thúc.

Xu hướng:

- Xu hướng thị trường hiện tại chưa xác định do thiếu các thông tin hỗ trợ, nhà đầu tư đang chờ đợi kết quả kinh doanh Quý 3/2015 của doanh nghiệp. Khả năng thị trường sẽ tiếp tục giằng co, tích lũy.
- Chỉ số Vn-Index sẽ tích lũy quanh mốc 570, thị trường có khả năng tăng điểm, nhưng đà tăng sẽ không mạnh.

Chiến lược đầu tư:

- Nhà đầu tư nên thận trọng hơn, quan sát diễn biến thị trường
- Chỉ xem xét giải ngân khi lực cầu tích cực

Các cổ phiếu quan tâm:

- Các cổ phiếu kỳ vọng có kết quả kinh doanh quý 3 tốt như cổ phiếu ngành bánh kẹo

► **Tin tức**

Hoạt động doanh nghiệp

VSD vừa có thông báo về việc giảm tỷ lệ room nhà đầu tư nước ngoài tại cổ phiếu BIC từ 49% xuống 21,5%.

Trước đó, BIC dự kiến phát hành riêng lẻ 41 triệu cổ phần cho cổ đông chiến lược nước ngoài Fairfax Asia Limited và đã được Bộ tài chính chấp thuận về nguyên tắc. Tiếp đó, ngày 1/9, UBCKNN cũng đã có công văn phúc đáp, chấp thuận việc chào bán riêng lẻ cổ phiếu của BIC.

Chứng khoán IB (VIX): Tăng vốn lên trên 1.000 tỷ đồng, mở 100% room cho khối ngoại
ĐHCD bất thường thông qua phương án chào bán riêng lẻ 35 triệu cổ phiếu tương đương 350 tỷ đồng theo mệnh giá cho nhà đầu tư chiến lược. Giá chào bán được xác định bằng giá tham chiếu bình quân trong 60 ngày trước khi HĐQT ra quyết định về việc bán cổ phiếu riêng lẻ, chiết khấu giảm 10% nhưng không thấp hơn 10.000 đồng. Một thông tin đáng chú ý nữa là ĐHCĐ đã thông qua việc sửa đổi bổ sung điều 12, khoản 6 điều lệ công ty. Theo đó, nhà đầu tư nước ngoài sẽ được phép sở hữu đến 100% vốn cổ phần của công ty trừ trường hợp pháp luật Việt Nam có quy định khác.

Vĩ mô trong nước

Hà Nội: CPI tháng 9 giảm 0,1%

Cục Thống kê Hà Nội vừa công bố, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 9 trên địa bàn thủ đô giảm 0,1% so với tháng trước và tăng 0,34% so cùng kỳ. Trong tháng nhóm có chỉ số giá tăng cao nhất là giáo dục, tăng 1,39%, do tăng học phí các trường đại học, cao đẳng theo lộ trình tăng giá học phí. Nhóm hàng nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tiếp tục tăng 0,13% so với tháng trước do giá một số mặt hàng rau, thủy hải sản và trứng tăng. Có 2 nhóm hàng có chỉ số giảm, bao gồm: nhóm giao thông giảm mạnh 3,28%, do giá xăng dầu được điều chỉnh giảm 2 lần vào các ngày 19/8 và 3/9; nhóm nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng giảm 0,7% do giá gas, dầu hỏa giảm.

Sau năm 2017, Việt Nam có thể không được vay vốn ODA

Năm 2015, tổng huy động vốn qua các nguồn ước tính khoảng 660.000 tỷ đồng, tăng 4,3% so với năm 2014. Tuy nhiên, qua thực tiễn triển khai, Luật Quản lý nợ công đã bộc lộ một số quy định chưa phù hợp với thông lệ quốc tế. Bên cạnh đó, nguồn vốn huy động trong tương lai sẽ có nhiều thay đổi; Việt Nam đã bước vào nhóm có thu nhập trung bình. Nhiều khả năng, nguồn vốn vay ODA sẽ giảm dần và tiến đến chấm dứt từ sau năm 2017, chuyển sang vay thương mại theo cơ chế thị trường.

Vĩ mô thế giới

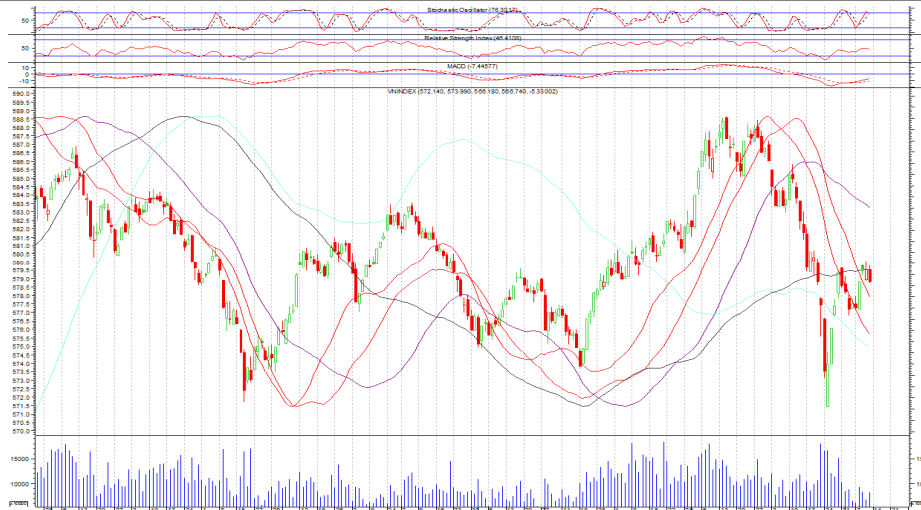
Pháp bị Moody's hạ bậc xếp hạng nợ vì chậm phục hồi kinh tế

Ngày 18/9, Cơ quan xếp hạng tín dụng quốc tế Moody's đã hạ một bậc xếp hạng nợ công của Pháp từ Aa1 xuống Aa2, đồng thời nhận định nước này có thể sẽ phải đối mặt với tình trạng tăng trưởng chậm và gánh nặng nợ công cao trong 5 năm tới. Trong bối cảnh phải đối mặt với nhiều thách thức kinh tế, như tỷ lệ thất nghiệp cao, tỷ suất lợi nhuận trên doanh số tương đối thấp và mất thị phần xuất khẩu trên toàn cầu... kinh tế Pháp sẽ tăng trưởng chậm trong giai đoạn trung hạn. Mặc dù vậy, Moody's cho rằng với khả năng thanh toán nợ công tốt, cơ quan này có thể đưa ra mức đánh giá mới với triển vọng ổn định đối với Pháp.

HOSE 11/09/2015 VNINDEX 566.74 -5.33 -0.93% 94,986,910 CP 1,422.35 bil VND

Áp lực bán tăng mạnh khiến chỉ số vẫn tiếp tục điều chỉnh

- Vn-Index giảm -5.33 điểm xuống mức 566.74 (-0.93%), nền đồ thân dài hình thành cùng khối lượng gia tăng cho thấy áp lực bán tăng mạnh trong phiên hôm nay
- Stochastic Oscillator giảm mạnh từ 85 xuống 76
- MACD tiếp tục tăng cho tín hiệu tích cực
- Khối lượng có sự gia tăng cho thấy áp lực bán mạnh lên trong phiên hôm nay, tuy nhiên chỉ số vẫn duy trì trên đường MA 20, MA30 nên khả năng xu hướng tăng vẫn chưa bị phá vỡ



HOSE Top 5 theo KLGĐ

ITA	0.3 (5.9%)	6,319,390
KBC	0.8 (6.5%)	4,631,120
CII	0 (0.0%)	4,580,000
FLC	0 (0.0%)	4,267,160
BGM	-0.2 (-5.9%)	2,865,310

HOSE Top 5 theo % tăng

PTK	0.1 (9.1%)	107,390
GTT	0.1 (7.7%)	83,970
NAV	0.6 (7.0%)	120
EMC	0.8 (7.0%)	72,410
SC5	1.7 (6.8%)	1,040

HOSE Top 5 theo % giảm

FDC	-3 (-13.7%)	9,730
VPS	-1.3 (-6.8%)	3,330
PTC	-0.8 (-6.3%)	490
TTP	-3.5 (-6.3%)	7,790
RIC	-0.5 (-6.1%)	410

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

E1VFN30	9.6 tỷ	1,036,900
VCB	7.5 tỷ	163,740
NT2	4.6 tỷ	192,510
DXG	3.4 tỷ	201,260
CTD	3.0 tỷ	31,680

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

MSN	-14.7 tỷ	- 192,060
LHG	-9.9 tỷ	- 705,000
VIC	-9.1 tỷ	- 215,960
HPG	-8.7 tỷ	- 290,000
SBT	-3.4 tỷ	- 250,000

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	-254,930	- 18.00

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Giao dịch bất ổn. VN-Index liên tục đổi màu, lúc xanh lúc đỏ trước khi đóng cửa ở mức thấp nhất trong ngày
- ▶ Tâm lý nhà đầu tư thiếu tích cực nhất là trong phiên chiều, áp lực bán ra mạnh khiến cân bằng cung - cầu bị phá vỡ tiến về gần mức 565 điểm
- ▶ Các cổ phiếu trong nhóm ngân hàng có phiên giao dịch ảm đạm, đóng cửa: VCB giảm 1.200 đồng; BID, STB và CTG cùng giảm 400 đồng...
- ▶ Sắc đỏ cũng bao trùm nhiều cổ phiếu lớn khác trên thị trường, khép phiên, MSN giảm 1.500 đồng, VNM giảm 1.000 đồng, HPG giảm 700 đồng...
- ▶ Khối ngoại bán ròng 18 tỷ đồng, bán MSN với 14.7 tỷ, LHG 9.9 tỷ, VIC 9.1 tỷ, HPG 8.7 tỷ...mua ròng E1VFN30 9.6 tỷ, VCB 7.5 tỷ, NT2 4.6 tỷ...

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE (%)	ROA (%)
VCB	2,665.0	44.8	119,392.91	26.0	2.7	10.3%	0.9%
VNM	1,000.1	98.5	98,511.68	16.8	5.0	32.2%	24.9%
GAS	1,894.4	46.5	88,089.51	8.8	3.1	37.3%	25.9%
CTG	3,723.4	19.9	74,095.75	13.3	1.4	10.6%	0.9%
BID	2,811.2	25.0	70,280.07	11.5	1.7	15.8%	0.9%
VIC	1,458.8	42.0	61,269.12	28.0	3.5	13.1%	2.9%
MSN	735.8	76.0	55,921.42	48.2	3.8	8.1%	2.5%
BVH	680.5	46.6	31,709.97	20.3	2.0	10.3%	2.4%
HPG	732.9	29.7	21,768.12	7.1	1.7	25.2%	13.7%
STB	1,142.5	16.4	18,737.19	9.5	1.1	12.5%	1.2%

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVD	302.7	34.9	10,562.74	7.1	1.3	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	19.9	74,095.75	13.3	1.4	19.6	GIU
SSI	427.3	24.9	10,640.43	14.5	1.7	NA	TH.DOI
FPT	397.4	44.0	17,487.77	10.4	2.1	NA	TH.DOI
BID	2,811.2	25.0	70,280.07	11.5	1.7	NA	TH.DOI
GAS	1,894.4	46.5	88,089.51	8.8	3.1	NA	TH.DOI

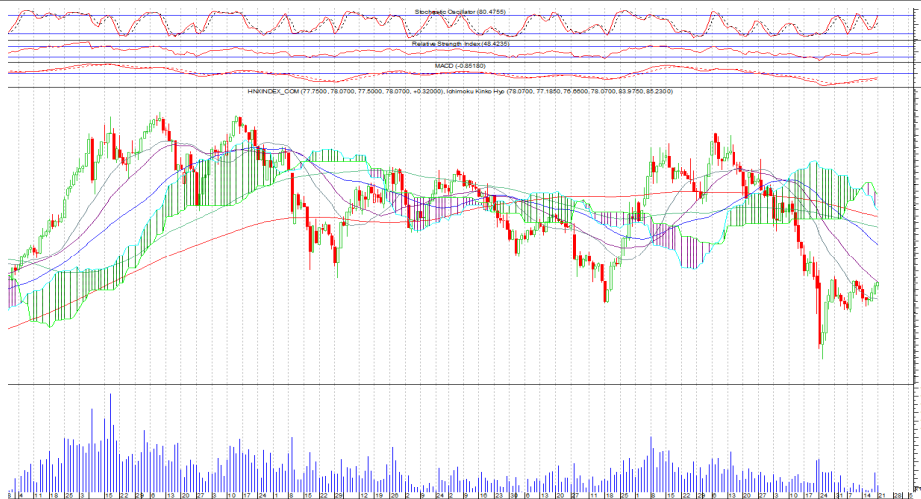
STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban
HOSE Top 25		Mua ròng NDTNN									
1	HPG	69,107,818	0.40%	833,780	26.26	567,700	17.64	-	-	-	-
2	BVH	164,121,024	0.25%	132,270	6.21	2,130	0.10	-	-	-	-
3	BID	877,861,658	0.02%	258,100	6.37	22,770	0.56	-	-	-	-
4	SSI	220,338,387	0.48%	200,020	4.98	800	0.02	-	-	-	-
5	DPM	85,239,465	0.27%	92,490	2.87	1,300	0.04	-	-	-	-
6	VCB	237,664,892	0.21%	61,270	2.74	-	-	-	-	-	-
7	E1VFN30	16,772,340	0.54%	153,000	1.42	-	-	-	-	-	-
8	PPC	111,198,713	0.15%	61,970	1.10	-	-	-	-	-	-
9	KBC	93,073,504	29.43%	86,590	1.11	1,170	0.01	-	-	-	-
10	FIT	68,089,061	11.01%	110,400	1.10	8,770	0.09	-	-	-	-
11	DGW	8,194,557	14.25%	18,000	0.83	-	-	-	-	-	-
12	ITA	274,990,058	16.20%	154,900	0.82	-	-	-	-	-	-
13	PVT	85,967,420	15.40%	77,090	0.82	-	-	-	-	-	-
14	ITC	21,811,929	17.43%	152,010	1.35	64,030	0.57	-	-	-	-
15	FLC	195,318,390	12.14%	101,600	0.68	1,000	0.01	-	-	-	-
16	PAC	7,821,070	23.76%	23,000	0.64	-	-	-	-	-	-
17	PET	23,065,212	21.74%	30,520	0.49	-	-	-	-	-	-
18	STB	261,371,559	8.96%	26,200	0.43	400	0.01	-	-	-	-
19	KDH	27,920	48.98%	19,220	0.39	-	-	-	-	-	-
20	HHS	25,557,254	25.97%	22,700	0.34	-	-	-	-	-	-
21	DRC	9,522,589	38.58%	6,350	0.29	-	-	-	-	-	-
22	NNC	3,809,671	20.03%	4,000	0.21	-	-	-	-	-	-
23	NSC	5,290,094	14.41%	2,040	0.20	-	-	-	-	-	-
24	C32	3,121,250	21.13%	6,660	0.20	-	-	-	-	-	-
25	DQC	8,536,310	21.86%	3,000	0.19	-	-	-	-	-	-

HOSE Top 25		Bán ròng NDTNN									
1	HSG	5,535,960	43.51%	60,850	2.51	393,870	16.29	-	-	-	-
2	CTG	17,301,937	29.54%	210,000	4.22	757,000	15.23	-	-	-	-
3	VIC	261,196,909	14.85%	203,120	8.70	395,000	16.89	-	-	-	-
4	MSN	97,102,960	35.13%	42,310	3.15	151,950	11.26	-	-	-	-
5	GAS	886,706,180	2.21%	13,310	0.63	170,000	8.06	-	-	-	-
6	KDC	56,910,529	26.83%	4,000	0.10	238,130	5.65	-	-	-	-
7	NT2	86,595,718	17.39%	77,990	1.90	238,730	5.80	-	-	-	-
8	TTF	60,922,978	5.51%	-	-	157,750	2.79	-	-	-	-
9	DIG	34,371,736	31.70%	190	0.00	180,470	2.18	-	-	-	-
10	HAG	184,666,059	19.20%	8,000	0.12	140,100	2.14	-	-	-	-
11	PDR	65,523,078	16.53%	-	-	130,000	1.96	-	-	-	-
12	SBT	58,697,240	9.47%	709,800	9.85	821,240	11.53	-	-	-	-
13	PGD	24,604,599	7.99%	-	-	35,000	1.43	-	-	-	-
14	JVC	8,249,425	41.67%	144,160	0.82	311,650	1.78	-	-	-	-
15	TDC	47,251,710	1.75%	150	0.00	83,390	0.55	-	-	-	-
16	VNS	14,963	48.98%	1,020	0.03	13,710	0.43	-	-	-	-
17	BTP	23,724,394	9.78%	-	-	11,300	0.13	-	-	-	-
18	FMC	8,601,100	5.99%	5,000	0.12	9,990	0.24	-	-	-	-
19	BMI	5,298,198	41.98%	-	-	4,950	0.10	-	-	-	-
20	VNM	-	49.00%	-	-	1,020	0.10	-	-	-	-
21	VSI	6,350,140	0.89%	-	-	5,000	0.07	-	-	-	-
22	ABT	5,826,056	7.70%	120	0.01	1,340	0.07	-	-	-	-
23	SAM	61,356,016	14.96%	-	-	5,000	0.04	-	-	-	-
24	VTB	5,297,717	4.79%	70	0.00	2,710	0.03	-	-	-	-
25	PAN	1,344,551	47.38%	-	-	900	0.03	-	-	-	-

HNX 21/09/2015 HNX-Index 78.07 0.32 0.41% 32,407,918 CP 368.37 bil. VND

Chỉ số tiếp tục tăng cắt MA30

-Chỉ số HNX-Index tăng 0.32 điểm đạt 78.07(+0.41%), nền xanh thân vừa hình thành cắt lên MA30 cho tín hiệu tích cực
 - Đường Stochastic Oscillator tăng mạnh từ 55 lên 80
 - MACD tiếp tục tăng trở lại cho tín hiệu tích cực
 - Lực cầu suy giảm có thể khiến đà tăng chững lại, chỉ số có thể sẽ giằng co tích lũy



HNX Top 5 theo KLGĐ		
VCG	0.5 (4.5%)	3,055,690
TIG	0 (0.0%)	2,409,800
SCR	-0.1 (-1.3%)	2,117,810
VIX	0.2 (2.4%)	1,868,300
NDN	0.4 (2.9%)	1,697,960

HNX Top 5 theo % tăng		
DST	1.8 (17.8%)	-
CTB	3 (10.0%)	300
VMI	2 (10.0%)	747,600
BED	2 (9.9%)	5,600
NDX	1 (9.8%)	201,400

HNX Top 5 theo % giảm		
THB	-2.7 (-9.7%)	200
FID	-1.1 (-9.6%)	228,600
CTA	-0.4 (-9.5%)	3,500
MDC	-0.8 (-9.5%)	2,000
LBE	-1.7 (-9.3%)	400

HNX Top 5 Mua ròng NDTNN		
CEO	1,9 tỷ	113,900
SHB	0,9 tỷ	139,200
PLC	0,8 tỷ	24,100
VCG	0,4 tỷ	36,400
BVS	0,4 tỷ	27,000

HNX Top 5 Bán ròng NDTNN		
PVC	-3,9 tỷ	195,000
LAS	-3,3 tỷ	100,000
NTP	-1,0 tỷ	23,200
PVS	-0,4 tỷ	20,900
VIX	-0,2 tỷ	20,000

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	17,646	- 4.00

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Giao dịch vẫn tiếp tục thận trọng, giằng co liên tục trong phiên sáng trước khi may mắn đóng cửa trong sắc xanh cuối ngày giao dịch
- ▶ Giao dịch diễn ra chậm chạp, đa số các cổ phiếu chỉ biến động nhẹ quanh mốc tham chiếu, thị trường thiếu lửa, linh tinh trong biên độ hẹp.
- ▶ Chỉ số phục ghi điểm nhờ sự bứt phá của VCG với mức tăng 500đ, VND và BVS tăng 200 đồng, KLS và SHB tăng 100 đồng...
- ▶ Dẫn đầu về thanh khoản là VCG với hơn 3 triệu, TIG 2.4 triệu, SCR 2.1 triệu, VIX 1.9 triệu, NDN 1.7 triệu
- ▶ Khối ngoại bán ròng nhẹ 4 tỷ đồng, bán ròng PVC 3.9 tỷ, LAS 3.3 tỷ, NTP 1 tỷ...mua ròng CEO 1.9 tỷ, SHB 0.9 tỷ, PLC 0.8 tỷ

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE (%)	ROA (%)
ACB	896.3	19.3	17,298.09	19.6	1.5	7.9%	0.5%
PVS	446.7	20.9	9,336.04	6.7	1.1	19.5%	6.9%
SQC	107.3	81.0	8,691.22	71.3	8.7	-11.7%	-8.6%
SHB	886.1	6.9	6,113.98	9.5	0.7	7.3%	0.5%
VCG	441.7	11.7	5,168.01	15.1	1.1	7.2%	1.8%
PVI	222.3	19.3	4,290.12	12.4	0.6	4.9%	1.6%
VNR	131.1	23.2	3,040.96	12.2	1.1	9.7%	4.0%
NTP	62.0	45.2	2,801.18	6.9	1.9	23.1%	13.5%
LAS	77.8	32.8	2,552.89	6.0	1.4	25.1%	14.5%
CHP	126.0	18.4	2,318.40	8.4	1.6	20.3%	8.2%

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
VCG	441.7	11.7	5,168.01	15.1	1.1	NA	TH.DOI
NDN	32.3	14.2	459.09	3.7	1.2	19.6	MUA
PVS	446.7	20.9	9,336.04	6.7	1.1	NA	TH.DOI
CEO	68.6	16.6	1,139.16	5.8	1.1	NA	TH.DOI
ACB	896.3	19.3	17,298.09	19.6	1.5	13.0	BÁN
SHB	886.1	6.9	6,113.98	9.5	0.7	NA	TH.DOI

- ▶ **Nguyễn Việt Dũng** Trưởng phòng Nghiên cứu Phân tích
dungnv@vietinbanksc.com.vn
- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** Phó phòng Nghiên cứu Phân tích
dangdth@vietinbanksc.com.vn
- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương** thuphuong@vietinbanksc.com.vn
 - Tổng hợp thông tin vĩ mô
 - Phân tích kỹ thuật
 - Nhận định, bình luận thị trường
- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** hangntt@vietinbanksc.com.vn
 - Ngân hàng
 - Dược phẩm
 - Phân bón
 - Nước giải khát
- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** nguyetva@vietinbanksc.com.vn
 - Cao su
 - Thủy sản
 - Dệt may
 - Mía đường
- ▶ **Lê Duy Hưng** hungld@vietinbanksc.com.vn
 - Bất động sản
 - Thép
 - Xây dựng
- ▶ **Nguyễn Quang Nghĩa** nghianq@vietinbanksc.com.vn
 - Dầu khí
 - Phân bón

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.